

Số: 25/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 08 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2024/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc: Ly hôn, con chung, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị **Đinh Thị Ng**, sinh năm 1990.

HKTT: Phố 19/5, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Anh **Trần Minh C**, sinh năm 1989.

HKTT: Phố 19/5, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đinh Thị Ng** và anh **Trần Minh C**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Chị **Đinh Thị Ng** và anh **Trần Minh C** đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu **Trần Minh Q**, sinh ngày 18/7/2010 và cháu **Trần Thanh Ng**, sinh

ngày 13/9/2015, hiện các cháu đang ở cùng với chị Ng. Ly hôn chị Ng và anh C thống nhất, thỏa thuận với nhau về việc nuôi con chung và cấp dưỡng như sau: Chị Ng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Trần Minh Q và cháu Trần Thanh Ng, kể từ tháng 02 năm 2024 cho đến khi các con chung thành niên. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với mức là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 01 tháng/ 02 con chung, phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02 năm 2024 cho đến khi các con chung thành niên. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Đinh Thị Ng và anh Trần Minh C đều không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Về công sức đóng góp, tư trang riêng:* Chị Đinh Thị Ng và anh Trần Minh C đều xác định vợ chồng không có, ly hôn anh chị đều không có đề nghị gì.

*Về án phí:* Chị Đinh Thị Ng tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và nộp thay anh C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, xác nhận chị Ng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0004252 ngày 31/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

*"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Giáp Lai;
- Lưu HS - VP.

**Thẩm phán**

**Đào Thị Anh Ninh**